

## **BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

Ban Giám đốc Công ty TNHH Một thành viên ITAXA ("Công ty") trình bày báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 đã được kiểm toán.

### **Khái quát về Công ty**

Công ty TNHH Một thành viên ITAXA, được chuyển đổi từ Công ty ITAXA, hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0300442457 do Sở Kế hoạch và Đầu Tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 22 tháng 4 năm 1993. Trong quá trình hoạt động, Công ty được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp điều chỉnh lần thứ 16 ngày 06 tháng 08 năm 2020.

Vốn điều lệ: 255.000.000.000 VND

Công ty có trụ sở chính đặt tại: 122-124-126 Nguyễn Thị Minh Khai, P. 6, Q. 3, Tp. Hồ Chí Minh.

### **Hoạt động chính của Công ty**

- Công nghiệp in: Chế bản in, in tin, báo, tạp chí và các ấn phẩm khác, đóng xén thành phẩm in.
- Mua bán vật tư ngành in, sách báo, tranh ảnh, văn hóa phẩm, băng nhạc video, cassette, đĩa nhạc có nội dung được phép lưu hành.
- Photocopy các loại giấy tờ, sách, tài liệu có nội dung theo quy định của pháp luật được phép lưu hành.
- Kinh doanh xuất nhập khẩu văn hóa phẩm, máy móc thiết bị, vật tư ngành in và tin học liên quan tới
- Kinh doanh nhà hàng, dịch vụ khách sạn, cho thuê văn phòng, bất động sản.
- Đào tạo, dạy nghề; đào tạo ngoại ngữ, tin học. Dịch vụ hỗ trợ giáo dục: tư vấn du học nước ngoài.
- Sản xuất điện

Chi tiết: Điện mặt trời (trừ truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia và xây dựng, vận hành thủy điện đa mục tiêu, điện hạt nhân.)

- Truyền tải và phân phối điện

Chi tiết: Bán điện năng lượng mặt trời (trừ truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia và xây dựng, vận hành thủy điện đa mục tiêu, điện hạt nhân.)

### **Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh**

Tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2020, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính đính kèm báo cáo này (từ trang 05 đến trang 26).

### **Kết quả hoạt động kinh doanh**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
- Doanh thu thuần	171.327.920.462	196.371.105.952
- Lãi từ hoạt động sản xuất kinh doanh	16.633.459.867	17.131.555.051

### **Sự kiện sau ngày kết thúc niên độ**

Không có sự kiện trọng yếu nào xảy ra kể từ ngày kết thúc năm tài chính 2020 đòi hỏi phải được điều chỉnh hay công bố trong Báo cáo tài chính.

Hội đồng thành viên và Ban Giám đốc của Công ty tại ngày lập Báo cáo tài chính và báo cáo này bao gồm:

### **Hội đồng thành viên**

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Ông Nguyễn Châu Phúc	Chủ tịch
Ông Nguyễn Đức Trọng	Thành viên
Ông Nguyễn Tuấn Anh	Thành viên

## BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

### Ban Giám đốc

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Ông Nguyễn Đức Trọng	Giám đốc
Ông Nguyễn Anh Kiệt	Phó Giám đốc
Ông Nguyễn Tuấn Anh	Phó Giám đốc

### Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm Toán và Tư Vấn Tài Chính Toàn Cầu (GAFC) đã kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020.

### Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong từng năm tài chính. Trong việc lập Báo cáo tài chính này Công ty phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục; và
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu để đảm bảo việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Ban Giám đốc đảm bảo rằng, Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tài chính; các số sách kế toán thích hợp được lưu trữ đầy đủ để phản ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Công ty và Báo cáo tài chính được lập tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính cũng như các Thông tư hướng dẫn thực hiện Chuẩn mực và Chế độ kế toán của Bộ Tài Chính.

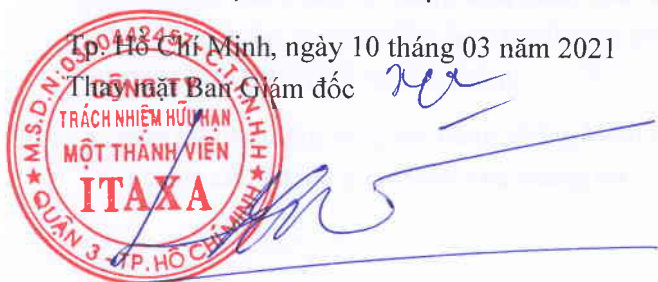
Ban Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

### Phê duyệt các Báo cáo tài chính

Ban Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp các Chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện Chuẩn mực và Chế độ Kế toán của Bộ Tài chính.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 03 năm 2021

Thay mặt Ban Giám đốc



NGUYỄN ĐỨC TRỌNG  
Giám đốc



Enhance your values

# GLOBAL AUDITING

Headquarters: 19<sup>th</sup> Floor, Block A, Indochina Park Tower  
Transaction office: R12.03, 12<sup>th</sup> Floor, Block A, Indochina Park Tower  
04 Nguyen Dinh Chieu Street, Dakao Ward, Dist 1, HCMC, Vietnam  
Tel: (02-8) 62 998 263/64 - Fax: (02-8) 62 998 267  
www.globalauditing.com - Email: info@globalauditing.com

Số: 1908-02/2020/GAFC/KiT

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CHỦ SỞ HỮU - HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN - BAN GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ITAXA**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty TNHH Một thành viên ITAXA được lập ngày 10 tháng 03 năm 2021, từ trang 05 đến trang 26 kèm theo, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

### **Trách nhiệm của Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### **Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán của Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty TNHH Một thành viên ITAXA tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



**ĐẠI DIỆN CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN TÀI CHÍNH TOÀN CẦU (GAFC)**

---

**NGUYỄN DUY VŨ**

Tổng Giám đốc

Chứng nhận đăng ký hành nghề

Kiểm toán số: 1562-2018-205-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 10 tháng 03 năm 2021

---

**TRẦN MINH TUẤN**

Kiểm toán viên phụ trách

Chứng nhận đăng ký hành nghề

Kiểm toán số: 1352-2018-205-1



**CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ITAXA**

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2020

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	MÃ SỐ	TM	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>38.743.138.540</b>	<b>84.699.039.310</b>
<b>I. Tiền &amp; các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>V.1.</b>	<b>8.778.767.858</b>	<b>11.999.174.575</b>
Tiền	111		5.778.767.858	5.719.174.575
Các khoản tương đương tiền	112		3.000.000.000	6.280.000.000
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>	<b>V.2.</b>	<b>-</b>	<b>34.000.000.000</b>
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	34.000.000.000
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>20.693.401.179</b>	<b>24.873.688.961</b>
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3.	23.028.689.491	24.874.881.400
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4.	55.424.000	762.500.000
Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5a.	1.720.963.779	3.347.983.652
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	137		(4.111.676.091)	(4.111.676.091)
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>V.6.</b>	<b>9.129.885.310</b>	<b>12.789.263.727</b>
Hàng tồn kho	141		9.129.885.310	12.789.263.727
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>141.084.193</b>	<b>1.036.912.047</b>
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.10.a.	141.084.193	475.237.947
Thuế GTGT được khấu trừ	152		-	561.674.100
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>290.681.347.054</b>	<b>250.482.279.670</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>800.000.000</b>	<b>680.000.000</b>
Phải thu dài hạn khác	216	V.5b.	800.000.000	680.000.000
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>107.490.656.018</b>	<b>110.477.138.335</b>
TSCĐ hữu hình	221	V.7.	88.100.374.232	90.770.523.217
- Nguyên giá	222		273.447.006.768	271.113.933.550
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223		(185.346.632.536)	(180.343.410.333)
TSCĐ vô hình	227	V.8.	19.390.281.786	19.706.615.118
Nguyên giá	228		20.354.765.020	21.549.342.559
Giá trị hao mòn lũy kế (*)	229		(964.483.234)	(1.842.727.441)
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>	<b>V.9.</b>	<b>11.816.773.349</b>	<b>12.843.744.437</b>
Nguyên giá	231		38.567.622.092	38.567.622.092
Giá trị hao mòn lũy kế (*)	232		(26.750.848.743)	(25.723.877.655)
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>	<b>V.2.</b>	<b>164.669.564.975</b>	<b>117.206.718.727</b>
Đầu tư vào công ty con	251		22.784.564.975	22.784.564.975
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		141.885.000.000	94.422.153.752
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>5.904.352.712</b>	<b>9.274.678.171</b>
Chi phí trả trước dài hạn	261	V.10.b.	5.904.352.712	9.274.678.171
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>329.424.485.594</b>	<b>335.181.318.980</b>

**CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ITAXA**

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2020

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	MÃ SỐ	TM	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>54.245.352.361</b>	<b>65.870.129.002</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>34.493.799.133</b>	<b>47.279.012.674</b>
Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.11.	6.382.276.974	15.913.401.704
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.12.	758.588.522	1.409.693.061
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.13.	3.123.826.513	5.387.461.051
Phải trả người lao động	314		16.801.107.554	15.378.060.903
Phải trả ngắn hạn khác	319	V.14.a.	644.523.950	774.611.361
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		6.783.475.620	8.415.784.594
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>19.751.553.228</b>	<b>18.591.116.328</b>
Phải trả dài hạn khác	337	V.14.b.	19.751.553.228	18.591.116.328
<b>D. NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>275.179.133.233</b>	<b>269.311.189.978</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>V.15.</b>	<b>275.179.133.233</b>	<b>269.311.189.978</b>
Vốn góp của chủ sở hữu	411		255.000.000.000	255.000.000.000
Quỹ đầu tư phát triển	418		20.179.133.233	14.311.189.978
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		-	-
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		-	-
<b>II. Nguồn kinh phí</b>	<b>430</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>329.424.485.594</b>	<b>335.181.318.980</b>

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 03 năm 2021



**TRẦN NGỌC THÀNH**  
Người lập biểu



**ĐẶNG THỊ NGỌC HIẾU**  
Kế toán trưởng



**NGUYỄN ĐỨC TRỌNG**  
Giám đốc

**CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ITAXA**

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2020

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Năm 2020

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	TM	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
<b>1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>01</b>	VI.1.	<b>171.340.780.462</b>	<b>196.371.105.952</b>
<b>2. Các khoản giảm trừ doanh thu</b>	<b>02</b>	VI.2.	12.860.000	-
<b>3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)</b>	<b>10</b>	VI.3.	<b>171.327.920.462</b>	<b>196.371.105.952</b>
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.4.	110.284.719.549	133.088.377.447
<b>5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)</b>	<b>20</b>		<b>61.043.200.913</b>	<b>63.282.728.505</b>
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.5.	9.654.200.785	10.930.593.859
7. Chi phí tài chính	22	VI.6.	160.355	65.645
- Trong đó : Chi phí lãi vay	23		-	-
8. Chi phí bán hàng	25	VI.7.a.	798.858.205	283.100.818
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.7.b.	53.264.923.271	56.798.600.850
<b>10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh [30 = 20 + (21 - 22) - (25 + 26)]</b>	<b>30</b>		<b>16.633.459.867</b>	<b>17.131.555.051</b>
11. Thu nhập khác	31	VI.8.	9.480.109.037	14.083.481.898
12. Chi phí khác	32	VI.9	3.646.722.655	4.176.377.767
<b>13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)</b>	<b>40</b>		<b>5.833.386.382</b>	<b>9.907.104.131</b>
<b>14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40 )</b>	<b>50</b>		<b>22.466.846.249</b>	<b>27.038.659.182</b>
15. Chi phí Thuế TNDN hiện hành	51	VI.11	2.907.035.400	5.068.128.029
16. Chi phí Thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
<b>17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51 - 52)</b>	<b>60</b>		<b>19.559.810.849</b>	<b>21.970.531.153</b>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	70		-	-
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu (*)	71		-	-

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 03 năm 2021


**TRẦN NGỌC THÀNH**  
 Người lập biểu


**ĐẶNG THỊ NGỌC HIẾU**  
 Kế toán trưởng

**NGUYỄN ĐỨC TRỌNG**  
 Giám đốc

**CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ITAXA**

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2020

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**

(Theo phương pháp gián tiếp)

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	MS TM	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
<b>I - Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>			
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>01</b>	<b>22.466.846.249</b>	<b>27.038.659.182</b>
<i>Điều chỉnh cho các khoản</i>			
- Khấu hao tài sản cố định và BĐS đầu tư	02	10.774.778.405	10.136.637.093
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	(1.258.947)	(4.269.143)
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(9.770.941.838)	(15.166.401.023)
<b>Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động</b>	<b>08</b>	<b>23.469.423.869</b>	<b>22.004.626.109</b>
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	4.621.961.882	10.226.062.978
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	3.659.378.417	7.128.323.694
- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập phải nộp)	11	(10.029.186.854)	5.887.090.013
- Tăng giảm chi phí trả trước	12	3.704.479.213	(2.657.241.801)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(4.073.969.381)	(4.276.019.984)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	2.655.836.337	5.528.253.777
- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17	(15.415.092.123)	(18.630.491.338)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>	<b>8.592.831.360</b>	<b>25.210.603.448</b>
<b>II - Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>			
- Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21	(5.850.707.100)	(24.965.389.406)
- Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22	118.000.000	4.240.181.818
- Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(127.535.000.000)	(128.422.153.752)
- Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	114.072.153.752	124.871.233.182
- Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	9.640.247.801	10.910.640.955
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>	<b>(9.555.305.547)</b>	<b>(13.365.487.203)</b>



# CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ITAXA

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2020

## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (Theo phương pháp gián tiếp)

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	MS TM	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
<b>III - Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>			
- Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(2.259.191.477)	(2.014.370.292)
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	<b>40</b>	<b>(2.259.191.477)</b>	<b>(2.014.370.292)</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50 = 20 + 30+ 40)</b>	<b>50</b>	<b>(3.221.665.664)</b>	<b>9.830.745.953</b>
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	11.999.174.575	2.165.989.479
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	1.258.947	2.439.143
<b>Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70 = 50 + 60+61)</b>	<b>70</b>	<b>8.778.767.858</b>	<b>11.999.174.575</b>

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 03 năm 2021



**TRẦN NGỌC THÀNH**  
Người lập biểu



**ĐẶNG THỊ NGỌC HIẾU**  
Kế toán trưởng



**NGUYỄN ĐỨC TRỌNG**  
Giám đốc